

## もやすごみ指定ごみ袋 外国語表記（令和5年4月以降）

- ポルトガル語、英語、中国語、ベトナム語

【ごみ袋への表記】

### ○豊橋市指定 家庭用ごみ袋

【ポルトガル語】

Saco para lixo doméstico determinado pelo Município de Toyohashi

【英語】

Toyohashi Designated Household Garbage Bag

【中国語】

丰桥市指定 家庭用垃圾袋

【ベトナム語】

Túi đựng rác tại gia đình theo quy định của thành phố Toyohashi

### ○ もやすごみ

【ポルトガル語】

Lixo queimável

【英語】

Burnable Waste

【中国語】

可燃垃圾

【ベトナム語】

Rác cháy được

### ○ 決められた日の朝8時30分までにごみステーションに出しましょう

【ポルトガル語】

Jogue o lixo na estação de lixo até as 8:30h da manhã, do dia estabelecido.

【英語】

Drop off your waste at designated collection stations on collection days before 8:30 A.M.

【中国語】

在收集日的早上 8:30 A.M.前扔置到指定的场所。

【ベトナム語】

Hãy vứt rác đúng chỗ trước 8:30 sáng vào ngày được quy định

○ 紙類はリサイクルしましょう

【ポルトガル語】

Vamos reciclar os papeis

【英語】

Let's recycle paper items

【中国語】

请协助我们回收纸类垃圾。

【ベトナム語】

Hãy tái chế giấy

【外装への表記】

○ 豊橋市指定ごみ袋

【ポルトガル語】

Saco de lixo determinado pelo Município de Toyohashi.

【英語】

Toyohashi Designated Household Garbage Bag

【中国語】

丰桥市指定垃圾袋

【ベトナム語】

Túi đựng rác theo quy định của thành phố Toyohashi

○ もやすごみ用

【ポルトガル語】

Para o lixo queimável

【英語】

For Burnable Waste

【中国語】

可燃垃圾用

【ベトナム語】

Dùng cho rác cháy được